| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH CHÁNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:88/2020/HSST
Ngày 10-7-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Ngọc Chiến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Nguyên.

Ông Lê Văn Dương

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Quách Minh Tuyền – Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Hoàn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn P,** Giới tính: Nam.
Sinh năm: 1997. Nơi sinh: Cà Mau.
Nơi ĐKHKTT: Ấp Xẻo Mắm, xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.
Nơi cư trú: Nhà trọ A3/7H ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Dựng và bà Trịnh Thị Vuông; bị cáo chưa có vợ con;
Tiền án: Không; Tiền sự: Không;
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2020 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.
Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thúy Quyên, sinh năm 2000.
Nơi cư trú: Ấp 5, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn P và Nguyễn Thị Thúy Quyên có quan hệ quen biết do cả hai có thời gian cùng làm chung công ty và ở cùng dãy nhà trọ (khác phòng) ở địa chỉ A3/7H ấp 1 xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 9 giờ ngày 25/9/2019, sau khi đi làm về, P đi ngang phòng trọ của Quyên (phòng số 26) thì thấy Quyên đang nằm trên võng nói chuyện với chị Nguyễn Mỹ Hương (mợ của P, cũng ở chung dãy nhà trọ) nên P vào chơi. Một lúc sau, chị Hương đi về phòng, còn P ở lại và nói chuyện với Quyên về việc muốn nối lại tình cảm với Quyên nhưng Quyên không đồng ý. Lúc này, P nảy sinh ý định muốn quan hệ tình dục với Quyên nên đi ra đóng cửa phòng trọ, tắt đèn rồi quay lại ôm hôn Quyên, Quyên không đồng ý và đẩy P ra làm Quyên ngã từ trên võng xuống nền nhà; P tiếp tục ôm và đè Quyên xuống nền nhà; Quyên la lên và dùng tay đẩy P ra; P ngồi lên bụng Quyên, dùng chân và tay phải giữ chặt tay của Quyên, sợ Quyên hô la cầu cứu nên P dùng tay trái bịt miệng Quyên và nói "La lên là có chuyện", P đè Quyên một lúc thì thấy Quyên không còn chống cự nên dùng tay phải cởi áo quần của Quyên, P tự cởi quần dài và quần lót của mình rồi giao cấu với Quyên. Sau đó, P tự mặc quần lại và đi về phòng trọ của mình, Quyên đi vào nhà vệ sinh tắm rửa mặc quần áo.

Đến trưa cùng ngày, Quyên kể lại sự việc cho mẹ là bà Bùi Thị Giang biết sự việc rồi cùng đến Công an xã Tân Kiên trình báo. Tại Công an xã Tân Kiên, Quyên khai nhận ngoài lần bị P hiếp dâm nói trên, thì vào các ngày 01/7/2019, 15/7/2019, 01/8/2019 P còn có hành vi dùng vũ lực, hiếp dâm Quyên, đều tại phòng trọ số 26 nhà trọ A3/7H ấp 1 xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh. Công an xã Tân Kiên mời P về trụ sở làm việc, lập hồ sơ ban đầu rồi chuyển tiếp đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 179/TD.19 ngày 10/10/2019 của Trung tân pháp y thuộc Sở y tế TP. Hồ Chí Minh, đối với Nguyễn Thị Thúy Quyên, kết luận:

- Màng trinh: Không rách.
- Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo và vùng hậu môn.
- Có tế bào của một người nam trong âm đạo và vùng hậu môn, đủ cơ sở đối chiếu mẫu AND của đối tượng nam.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 1.294A-2019/TD.19 ngày 02/12/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế TP.Hồ Chí Minh, đối với Nguyễn Thị Thúy Quyên, kết luận: ADN của Phạm Văn P có hiện diện trong phết dịch âm đạo và phết vùng hậu môn của Nguyễn Thị Thúy Quyên.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai bị hại Quyên, kết quả khám nghhiệm hiện trường, biên bản xem xét dấu vết, vật chứng thu giữ được và kết quả giám định pháp y về tình dục, kết quả giám định ADN

Về vật chứng vụ án:

1/ 01 bộ đồ ngủ (áo ngắn tay, quần ngắn), do bị hại Quyên giao nộp.

2/ 01 quần jean màu xám đen, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh đen, 01 quần lót màu xám xanh thu được của bị cáo P.

Số vật chứng nêu trên đang lưu kho Thi hành án theo biên bản giao nhận ngày 09/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về dân sự:

+ Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bị hại Nguyễn Thị Thúy Quyên có yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000 đồng; Tuy nhiên sau đó bị hại Quyên có đơn xin bãi nại về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo P bồi thường và xin giảm án cho bị cáo P.

Tại Bản Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội "Hiếp dâm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 141 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù về tội "Hiếp dâm";

Bị cáo Phạm Văn P trình bày: Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai. Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của bị cáo, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm quay về với xã hội.

Bị hại Nguyễn Thị Thúy Quyên vắng mặt nhưng có đơn bãi nại về trách nhiệm bồi thường dân sự và xin giảm án cho bị cáo P.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại. Kết luận giám định, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 25/9/2019 bị cáo đã thực hiện hành vi dùng vũ lực và đe dọa để giao cấu trái với ý muốn của chị Nguyễn Thị Thúy Quyên tại phòng trọ số 26, địa chỉ A3/7H ấp 1 xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào sức khỏe, danh dự, nhân phẩm con người, xâm phạm quyền tự do tình dục của người phụ nữ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương và gây bức xúc lo sợ cho bị hại. Khi thực hiện hành vi đe dọa để giao cấu trái với ý muốn của chị Quyên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì để thỏa mãn ham muốn dục vọng thấp hèn của mình nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài lần phạm tội ngày 25/9/2019 thì bị cáo P còn thừa nhận đã thực hiện hành vi hiếp dâm bị hại Quyên 03 lần, cụ thể vào các ngày 01/7/2019, 15/7/2019 và 01/8/2019, các lần hiếp dâm này bị cáo đều dũng vũ lực và đe dọa bị hại để thực hiện hành vi hiếp dâm tại phòng trọ

của bị hại, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên, được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 141 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Văn P phạm tội "Hiếp dâm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 141 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, ngoài ra bị hại Quyên có đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Về vật chứng vụ án:

1/ 01 bộ đồ ngủ (áo ngắn tay, quần ngắn), do bị hại Quyên giao nộp.

2/ 01 quần jean màu xám đen, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh đen, 01 quần lót màu xám xanh thu được của bị cáo P.

(Số vật chứng nêu trên đang lưu kho Thi hành án theo biên bản giao nhận ngày 09/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh).

Xét các vật trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Thúy Quyên có đơn bãi nại về bồi thường dân sự cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự và không trái đại đức và phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xác định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết phần dân sự và các vấn đề khác.

[10] Về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát

viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 07 (bảy) năm tù về tội "Hiếp dâm" . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2020.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ đồ ngủ (áo ngắn tay, quần ngắn), 01 quần jean màu xám đen, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh đen, 01 quần lót màu xám xanh.

Số vật chứng nêu trên đang lưu kho Thi hành án theo biên bản giao nhận số 58-2020/KVC ngày 09/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Bị hại, Đương sự;
- Lưu hs;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Ngọc Chiến**